

PHỤ LỤC II

MẪU BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN

(Cơ quan quản lý cấp trên)
(Tên tổ chức KĐ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 20....

BIÊN BẢN KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN

(Trạm sấy và làm lạnh)

Số:...../BBKĐ

Chúng tôi gồm:

1 Số hiệu kiểm định viên:

2 Số hiệu kiểm định viên:

Thuộc:

.....

Số đăng ký chứng nhận của tổ chức kiểm định:

Đã tiến hành kiểm định:

Của (ghi rõ tên cơ sở):

Địa chỉ (trụ sở chính của cơ sở):

Địa chỉ (Vị trí) lắp đặt:

Quy trình kiểm định áp dụng:

Chứng kiến kiểm định và thông qua biên bản:

1

Chức vụ:

2

Chức vụ:

I. THÔNG SỐ CƠ BẢN CỦA HỆ THỐNG

Mã hiệu:..... Số chế tạo:Năm chế tạo:

Nhà chế tạo:

Áp suất điều chế lớn nhất: bar

Áp suất tồn trữ lớn nhất:bar

Áp suất nạp chai:.....bar

Dung lượng tồn trữ: tấn

Năng suất nạp:.....kg/h

Loại khí: Số dàn nạp: Số miệng nạp:

Công dụng:

Ngày kiểm định gần nhất:..... Do:

II. HÌNH THỨC KIỂM ĐỊNH

Lần đầu ☐;

Định kỳ ☐;

Bất thường ☐

III. NỘI DUNG KIỂM ĐỊNH

1. Kiểm tra hồ sơ:

- Nhận xét:

- Đánh giá kết quả:

Đạt ☐

Không đạt ☐

2. Kiểm tra kỹ thuật bên ngoài, bên trong:

Hạng mục kiểm tra	Đạt	Không đạt
Vị trí lắp đặt, khoảng cách		
Chiều sáng vận hành		
Thông gió		
Sàn, cầu thang		
Hệ thống chống sét, tiếp địa		
Kho chứa, chai, bình, bồn		
Tình trạng kim loại các bộ phận, chi tiết chịu áp lực		
Tình trạng mối hàn, mối nối các bộ phận, chi tiết chịu áp lực		
Máy nén, các bộ phận phụ trợ		
Hệ thống đường ống dẫn		

Hệ thống, thiết bị, phương tiện phòng chống cháy nổ		
Các thiết bị đo lường, bảo vệ, an toàn và tự động		

Đánh giá:

- Nhận xét:

- Đánh giá kết quả: Đạt ☐ Không đạt ☐

3. Thử nghiệm:

Nội dung thử	Bộ phận	Môi chất thử	Áp suất thử (bar)	Thời gian duy trì (phút)
Thử bền	Bình			
	Đường ống			
Thử kín	Bình			
	Đường ống			
Thử vận hành				

Đánh giá kết quả:

- Nhận xét:

- Đánh giá kết quả: Đạt ☐ Không đạt ☐

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Hệ thống được kiểm định có kết quả: Đạt ☐ Không đạt ☐

2. Đã được dán tem kiểm định số: Tại vị trí:

3. Áp suất làm việc:

+ Điều chế:bar;

+ Tồn trữ:bar;

+ Nạp:bar.

4. Áp suất đặt của van an toàn:

Vị trí	Áp suất mở (bar)	Áp suất đóng (bar)
--------	------------------	--------------------

Điều chế		
Tồn trữ		
Nạp		

5. Các kiến nghị:

Thời gian thực hiện kiến nghị:

V. THỜI HẠN KIỂM ĐỊNH

Kiểm định định kỳ ngàytháng..... năm

Lý do rút ngắn thời hạn:

Biên bản đã được thông qua ngàytháng..... năm

Tại:

.....

Biên bản được lập thành.... bản, mỗi bên giữ... bản.

Chúng tôi, những kiểm định viên thực hiện việc kiểm định thiết bị này hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác các nhận xét và đánh giá kết quả kiểm định ghi trong biên bản./.

CHỦ CƠ SỞ
Cam kết thực hiện đầy đủ,
đúng hạn các kiến nghị
(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(Ký, ghi rõ họ, tên)

KIỂM ĐỊNH VIÊN
(Ký, ghi rõ họ, tên)